TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/DS-ST
Ngày: 21-10- 2020
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Vững.

Ông Đào Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Các ngày 16, 21/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 531/2019/TLST - DS ngày 01/10/2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay", theo Thông báo dời ngày xét xử số: 193/2020/TB-TA ngày 28 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T– Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, Đường Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh P– Giám đốc NHN_o &PTNT Việt Nam chi nhánh Tháp Mười (theo văn bản ủy quyền số : 2965/QĐ-NHN_o-PC, ngày 27/12/2019).

Đại diện theo ủy quyền tham dự phiên tòa số 205/QĐ-NHN_0TM – TD ngày 16/10/2020 của Giám đốc Ngân hàng NN&PTNT – Chi nhánh Tháp Mười.

Ông Võ Hoàng D; Chức vụ; Trưởng phòng tín dụng.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Người thừa kế tố tụng của bà M:

Nguyễn Thị A1, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Nguyễn Thị N, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Ấp Vườn Chuối, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng, Long An.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bùi Văn Thum E, sinh năm: 1986

Bùi Thị Diệu H, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Nguyễn Văn Út E1 sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp Vườn Chuối, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng, Long An.

(Anh D có mặt tại phiên tòa; bà N, chị H có tại phiên tòa ngày 16/10/2020; Bà A1, bà N, chị H, Út E1có đơn xin vắng mặt tuyên án; Thum E có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tháp Mười có ông Nguyễn Thanh P đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ vào hợp đồng vay vốn của bà Nguyễn Thị M, ngụ tại ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười có vay của Ngân hàng Achi nhánh huyện Tháp Mười tại các hợp đồng:

+ Hợp đồng vay vốn số 6505LAV201708118/HĐTD, số tiền vay 300.000.000đ thời hạn từ ngày 30/6/2017 đến ngày 25/6/2022 với lãi suất 10% / năm trong hạn và 150% nợ quá hạn.

+ Hợp đồng vay vốn số 6505LAV201708119/HĐTD, số tiền vay 300.000.000đ thời hạn từ ngày 30/6/2017 đến ngày 25/6/2022 với lãi suất 12% / năm trong hạn và 150% nợ quá hạn.

Tài sản thế chấp quyền sử dụng đất gồm: 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 155, 120, diện tích 20.811,5m^2 tờ bản đồ số 06 (đất CLN, Lúa) do bà Nguyễn Thị M đứng tên.

Từ ngày vay đến nay bà M không đóng lãi và cũng không trả vốn.

Nay Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tháp Mười yêu cầu những người thừa kế của bà M và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày khởi kiện là 734.237.000đ (Bảy trăm ba mươi bốn triệu hai trăm ba mươi bảy ngàn đồng) và tiếp tục đóng lãi theo hợp đồng tín dụng số

6505LAV201708118/HĐTD, 6505LAV201708119/HĐTD ngày 30/6/2017 đến khi trả xong nợ.

Tại biên bản ghi lời khai của bà Nguyễn Thị A và bà Nguyễn Thị N trình bày: Cha mẹ của các bà là Nguyễn Văn Ngàn, sinh năm: 1914, Nguyễn Thị Ba, sinh năm: 1921 có 03 người con là Nguyễn Thị M, sinh năm: 1954, Nguyễn Thi A1, sinh năm: 1958, Nguyễn Thị N, sinh năm: 1959. Các bà là em ruột của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1954; địa chỉ: Ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười. Vào ngày 30/6/2018, bà M là chị của các bà có 02 khoản vay của Ngân hàng Achi nhánh Tháp Mười số tiền là 600.000.000đ, có thế chấp quyền sử dụng đất số GCN: CH00584 cấp ngày 27/02/2013 diện tích 19.195,7m^2 thửa 155, tờ bản đồ số 6 và diện tích 1.615,8m^2 thửa 120, tờ bản đồ số 6 đất tọa lạc ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Do bà M không có chồng, không có con, lúc còn sống bà M có đồng ý cho Bùi Thị Diệu H là cháu kêu bằng dì nuôi chăm sóc và được quản lý sử dụng số đất của bà M, đến ngày 01/01/2020 thì bà M chết, số tiền vay tại Ngân hàng hiện nay chưa trả vốn và cũng không đóng lãi.

Nay Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam chi nhánh Tháp Mười khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười yêu cầu bà M và Bùi Văn Thum E có trách nhiệm trả số tiền 600.000.000đ và tiền lãi theo hợp đồng vay, các bà là người thừa kế tố tụng của bà M có ý kiến là xin từ chối nhận di sản thừa kế của bà M và đồng ý theo di nguyện của bà M là để cho Diệu H và Diệu H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cùng với Thum E nếu Diệu H và Thum E chưa trả tiền cho Ngân hàng thì tùy Ngân hàng xử lý tài sản của bà M.

Chị Bùi Thị Diệu H trình bày: Chị là cháu của bà M, kêu bà M bằng dì, năm 2018 bà M còn minh mẫn có kêu chị về sống chung để nuôi dưỡng bà M, sau này bà M bệnh và đến ngày 07/12/2019 AL thì bà M chết, toàn bộ chi phí đám tiệc và việc thờ cúng trong nhà bà M chị đều lo hết, đất của bà M giao cho chị đang quản lý sử dụng, còn việc vay tiền thì bà M đứng giấy chứng nhận quyền sử dụng ký tên để Thum Em vay, nay bà M chết thì chị cũng đồng ý cùng Thum E có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật tố tụng dân sự và những quy định khác của pháp luật. Đối với, Thum Em không có văn bản ý kiến vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận và công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử, chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười buộc chị Bùi Thị Diệu H là người đang quản lý di sản của bà M trả cho Ngân hàng số tiền vốn 600.000.000đ và lãi theo hợp đồng tín dụng từ ngày vay đến khi thi hành án xong trong khối di sản của bà M để lại.

Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc anh Bùi Văn Thum E liên đới với chị Bùi Thị Diệu H trả cho Ngân hàng tiền vốn 600.000.000đ và lãi theo hợp đồng tín dụng từ ngày vay đến khi thi hành án xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười ghi ngày 24/6/2019 là quan hệ tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải của Tòa án quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười có cho bà Nguyễn Thị M vay số tiền 300.000.000đồng, hợp đồng số 6505LAV201708118/HĐTD ngày 30/6/2017 và số tiền vay 300.000.000đ, hợp đồng số 6505LAV201708119/ĐĐTD ngày 30/6/2017.

Trong quá trình vay bà M không có trả nợ gốc và lãi của các khoản vay, đến ngày 01/01/2020 bà M chết, hiện còn lại số tiền gốc là 600.000.000đ, do bà M và Thum E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng kỳ nên hai bên xảy ra tranh chấp.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười yêu cầu những người thừa kế của bà M, Bùi Văn Thum Em trả số tiền gốc 300.000.000đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 16/8/2019 là 134.237.000đ và lãi theo hợp đồng số 6505LAV201708118/HĐTD ngày 30/6/2017, hợp đồng số 6505LAV201708119/ĐĐTD ngày 30/6/2017 cho đến khi trả hết nợ là có cơ sở vì tại hợp đồng tín dụng bà Nguyễn Thị M là người đã ký nhận nợ và cùng Bùi Văn Thum E là người chung hộ ký thế chấp Quyền sử dụng đất, hiện nay bà M đã chết những người thừa kế của bà M là Nguyễn Thị A1, Nguyễn Thị N là hàng thừa kế thứ 2 theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lợi và bà A1, bà N đã có đơn xin từ chối nhận di sản thừa kế và đồng ý giao di sản cho chị Bùi Thị Diệu H có nghĩa vụ trả nợ.

[4] Tại phiên tòa ngày 16/10/2020 bà N, chị Diệu H cũng thống nhất chị Diệu Hvà Thum E cùng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười số tiền bà M ký vay.

[5] Đồng thời, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất gồm 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 155, 120, diện tích 20.811,5m^2 tờ bản đồ số 06 (đất CLN, Lúa) cấp cho hộ bà Nguyễn Thị M nhưng hiện nay trong hộ bà M gồm có Bùi Văn Thum Em và Bùi Trọng Nhân. Đối với, Nguyễn Văn Út E đã chuyển hộ khẩu về ấp Vườn Chuối, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng, Long An. Hiện nay chị Bùi Thị Diệu H là người đang quản lý sử dụng diện tích 20.811,5m^2 tờ bản đồ số 06 là di sản của bà Nguyễn Thị M.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, ông D đại diện theo ủy quyền Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười cũng đồng ý chị Bùi Thị Diệu H và anh Bùi Văn Thum Etrả số tiền gốc 600.000.000đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 16/8/2019 là 134.237.000đ và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng số tín dụng số 6505LAV201708118/HĐTD ngày 30/6/2017 và hợp đồng tín dụng số 6505LAV201708119/ĐĐTD ngày 30/6/2017 cho đến khi trả hết nợ là phù hợp nên chấp nhận yêu cầu.

Do đó, chị Bùi Thị Diệu H và Bùi Văn Thum E có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông Nghiệp phát triển nông thôn huyện Tháp Mười trong phạm vi di sản của bà Nguyễn Thị M để lại.

[7] Tại phiên tòa ngày 16/10/2020, bà Nguyễn Thị N, chị Bùi Thị Diệu H có mặt; Bà Nguyễn Thị A1, anh Nguyễn Văn Út E1 có đơn xin vắng mặt.

Đối với, anh Bùi Văn Thum E vắng mặt và Tòa án đã tống đạt niêm yết hợp lệ nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự có ghi:

"Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa thì Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ".

[8] Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Tháp Mười nên chị Diệu H và Thum E, phải chịu án phí.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện phát biểu về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Và phát biểu về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của Ngân hàng Achi nhánh Tháp Mười. Như đã nhận định ở phần trên. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện là có một phần căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 468 Bộ luật Dân sự; Điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng A buộc chị Bùi Thị Diệu H và anh Bùi Văn Thum Ecùng có trách nhiệm trả số tiền vốn 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng) và lãi tạm tính đến ngày 16/8/2019 là 134.237.000đ và tiếp tục trả lãi theo các hợp đồng tín dụng số 6505LAV201708118/HĐTD ngày 30/6/2017 và hợp đồng tín dụng số 6505LAV201708119/ĐĐTD ngày 30/6/2017 đến khi trả xong nợ trong phạm vi di sản của bà Nguyễn Thị M để lại gồm 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 155, 120, diện tích 20.811,5m^2 tờ bản đồ số 06 (đất CLN, Lúa).

2. Về án phí: Chị Bùi Thị Diệu H và anh Bùi Văn Thum E phải chịu 33.369.480đ án phí dân sự sơ thẩm;

Ngân hàng Achi nhánh Tháp Mười không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho Ngân hàng Achi nhánh Tháp Mười số tiền 16.685.000đ tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số BH/2018/ 0002644, quyển số 0000053, ngày 28/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Ngân hàng Achi nhánh Tháp Mười được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án cấp trên. Đối với, bà A1 bà N, chị Diệu H, anh Thum E, Út E1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND cùng cấp
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.(M)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thanh Mai